

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KS
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST

Ngày: 07-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hoàng Hào

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vi Thị Khiếu

Ông Moong Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Và Bá Cửa - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/TLST-HS, ngày 10 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngân Văn T.** Tên gọi khác: Ngân Văn To. Sinh ngày 14/3/2001 tại xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Sơn Thành, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngân Văn Cả và bà Lương Thị Giang; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2020 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Ngân Văn T: Ông Lê Công Thiết. Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị hại: Chị Lương Thị Phan S, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Bản Cầu Tám, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Có đơn xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lô Văn P, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Bản Na Chảo, xã Hữu Kiệm, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06/01/2020, Ngân Văn T đi bộ từ nhà đến bản Cầu Tám, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Trên đường đi, Tăm phát hiện nhà ông Lương Văn Viễn cửa mở không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Tăm lên vào nhà lấy trộm một chiếc máy tính bảng màu trắng nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy Tab A6 của chị Lương Thị Phan S (con gái ông Viễn) đang sạc pin trên tủ ti vi. Sau khi trộm được chiếc máy tính bảng này, Tăm bỏ trong người đi bộ ra bản cầu Tám đón xe khách xuống bản Na Chảo, xã Hữu Kiệm, huyện KS nhằm mục đích cầm cố lấy tiền tiêu xài. Tại đây, Tăm tháo sim trong máy ra đến cửa hàng anh Lô Văn P cầm cố được số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn) rồi tiếp tục đón xe khách đi về nhà.

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 07/01/2020, Tăm biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đến Công an huyện KS đầu thú.

Tại kết luận định giá tài sản số 02/KL-ĐGTS ngày 15/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện KS, tỉnh Nghệ An đã kết luận: “01(một) chiếc máy tính bảng màu trắng, nhãn hiệu Samsung, loại máy Galaxy Tab A6, số Imei 355755, đã qua sử dụng có giá trị 3.000.000 đồng (Ba triệu).

Cáo trạng số 32/CT-VKS-KS ngày 08/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS truy tố Ngân Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ngân Văn T mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên miễn xét; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì nên miễn xét; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngân Văn T đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh áp dụng đối với bị cáo Ngân Văn T đồng ý với quan điểm, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên căn cứ Điều 54 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt. Xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát với ý kiến của người bào chữa:

Không đồng ý với quan điểm của người bào chữa, đồng thời giữ nguyên quan điểm luận tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện KS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại (có đơn xét xử vắng mặt) và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tuy nhiên đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Ngân Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06/01/2020, tại bản Cầu Tám, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Ngân Văn T đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở vắng mặt của chủ sở hữu là chị Lương Thị Phan S lén lút trộm 01(một) chiếc máy tính bảng màu trắng, nhãn hiệu Samsung, loại máy Galaxy Tab A6, số Imei 355755, đã qua sử dụng có giá trị 3.000.000 đồng (Ba triệu). Hành vi trên của Ngân Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, là người có đủ năng lực để nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài đã thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy trong thời gian gần đây, hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện KS xảy ra nhiều, để góp phần đảm bảo an ninh trật tự, thực hiện nhiệm vụ chính trị trên địa bàn huyện cần xử lý nghiêm hành vi này, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng

ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nay không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, ý kiến gì đối với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn) từ bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngân Văn T: 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2020.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ngân Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Chi cục THADS KS;
- Công an huyện KS;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vương Hoàng Hào

